TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày 26 - 7 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Nam;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nông Văn Thịnh;

2. Bà: Nguyễn Thị Chuyên;

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tốn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Quang M, sinh ngày 12 tháng 08 năm 1974; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không.

- HKTT và chỗ ở: xóm V 1, xã Ph Đ, huyện Ph L, tỉnh Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không**;** Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Nguyễn Văn G (đã chết); Họ và tên mẹ: Hà Thị L, sinh năm 1945. Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba.

- Vợ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1979; Con: 03 con, con lớn sinh năm 2002; con nhỏ sinh năm 2016.

- Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/03/2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương. (Bị cáo có mặt)

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1964;

Nơi ĐKHKTT: Xóm C Th, xã T Tr, huyện Ph L, tỉnh Thái Nguyên; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 28/03/2022, tổ công tác Công an xã Tức Tranh, huyện Phú Lương làm nhiệm vụ tại xóm Cây Thị, xã Tức Tranh, phát hiện Nguyễn Quang M, có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của M 02 gói chất bột trắng, được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng, nghi là ma tuý (Minh khai là ma tuý loại Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với M. Số chất bột màu trắng được niêm phong theo quy định (ký hiệu M1). Đồng thời chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương để điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Khám xét khẩn cấp nơi ở của M tại xóm Vu 1, xã Phú Đô, huyện Phú Lương, không phát hiện thu giữ gì có liên quan.

Cùng ngày, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng đối với số chất bột màu trắng thu giữ của M, được niêm phong trong bì ký hiệu M1 có tổng khối lượng là 0,149 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, kí hiệu bì A1.

Tại Kết luận giám định số 540/KL-KTHS ngày 05/04/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,149gam.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Bản thân M là người nghiện ma túy, khoảng 13 giờ ngày 28/3/2022, Minh đi bộ từ nhà ra đường đi nhờ xe của người đi đường xuống khu vực cầu Gia Bảy, thành phố Thái Nguyên, mục đích tìm để mua ma tuý về sử dung. Tại đây, M gặp và mua của người đàn ông khoảng 50 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể), 02 gói ma tuý, loại Heroine giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy M đi nhờ xe của người đi đường về đến xóm Cây Thị, xã Tức Tranh thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy vừa mua chưa kịp sử dụng. Về nguồn gốc số tiền mua ma túy, M khai do lao động mà có.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quang M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên. Lời khai của bị cáo là phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người chứng kiến và với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,136 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu A1 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu M1 và vỏ giấy gói thu giữ ban đầu. Hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSPL ngày 29/6/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Quang M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang M phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Quang M từ 18 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phần tranh tụng: Bị cáo không tranh tụng.

Nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ căn cứ để xác định: Hồi 14 giờ ngày 28/3/2022, tại xóm Cây Thị, xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Quang M có hành vi tàng trữ trái phép 0,149 gam ma tuý loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị công an xã Tức Tranh, huyện Phú Lương phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng, Bị cáo xác định số ma túy trên mua của 01 người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi tại khu vực cầu Gia Bẩy,

Thành Phố Thái Nguyên, với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 57/CT-VKSPL ngày 29/6/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Quang M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

c) Heroine,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Việc truy tố và xét xử bị cáolà cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo có bố là người có công được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hàng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, không có ý thức chấp hành pháp luật nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy hiện đang bị tạm giam, không có tài sản thu nhập riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: 0,136 gam Heroine còn lại sau giám định thuộc danh mục chất gây nghiện, Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, mua bán; các vỏ phong bì niêm phong và giấy gói không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của một của một người đàn ông khoảng 50 tuổi không rõ tên, địa chỉ, lai lịch tại khu vực Cầu Gia Bẩy TP Thái Nguyên,

nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang M - phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang M 18 (Mười tám) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi hoàn trả 0,136 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi mẫu lưu kho.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 68/2022 ngày 11/ 7/2022 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng Nam